

Số: 17/2016/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 4 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành quy định mức trần chi phí chứng thực  
và mức trần thù lao dịch thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND,  
UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Công chứng ngày 20/6/2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về  
cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và  
chứng thực hợp đồng, giao dịch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Quy định mức trần chi phí  
chứng thực khi cơ quan có thẩm quyền chứng thực tiền hành in, chụp, đánh máy  
giấy tờ, văn bản theo yêu cầu của người đi chứng thực và mức trần thù lao dịch  
thuật làm cơ sở thỏa thuận giữa người yêu cầu dịch thuật với cộng tác viên dịch  
thuật của các Phòng Tư pháp, các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn  
tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ  
khoản 3 Điều 1 Quyết định số 20/2015/QĐ-UBND ngày 28/5/2015 của UBND  
tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp, các Sở,  
ngành có liên quan; Chủ tịch UBND cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã; các tổ  
chức hành nghề công chứng; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách  
nhiệm thi hành quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (b/c);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh(b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Công báo, Cổng TTĐT tỉnh;
- Báo BN, Đài PTTH tỉnh;
- Lưu: VT, NC, CVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Như

## QUY ĐỊNH

### Mức trần chi phí chứng thực và mức trần thù lao dịch thuật trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17 /2016/QĐ-UBND ngày 12 /4/2016  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh)

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định mức trần chi phí chứng thực và mức trần thù lao dịch thuật từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt hoặc từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài áp dụng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực hoặc công chứng bản dịch gồm có: Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Cộng tác viên dịch thuật của các tổ chức hành nghề công chứng và Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố.

3. Các tổ chức, cá nhân có yêu cầu công chứng bản dịch, chứng thực chữ ký người dịch hoặc yêu cầu cơ quan thực hiện chứng thực in, chụp, đánh máy văn bản.

#### Điều 3. Mức trần chi phí chứng thực và thù lao dịch thuật

1. Mức trần chi phí chứng thực:

TT	Nội dung công việc	Mức thu tối đa (ĐVT: Đồng/trang)
1	Đánh máy (trang A4) và in ấn	5.000
2	Sao chụp văn bản (trang A4)	500
3	Sao chụp văn bản (trang A3)	1.000

2. Mức trần thù lao dịch thuật:

TT	Thẻ loại bản dịch	Ngôn ngữ	Mức trần thù lao (ĐVT: Đồng/trang)
	Từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt Nam	Tiếng Anh, Trung, Nga, Pháp, Đức, Hàn quốc, Nhật bản hoặc tiếng một nước thuộc EU	80.000 đồng/trang.
		Ngôn ngữ khác.	100.000 đồng/trang.

<b>Từ tiếng Việt Nam sang tiếng nước ngoài</b>	Tiếng Anh, Trung, Nga, Pháp, Đức, Hàn quốc, Nhật bản hoặc tiếng một nước thuộc EU	100.000 đồng/trang.
	Ngôn ngữ khác.	120.000 đồng/trang.

*(Trang dịch trong quy định này là trang giấy khổ A4, bình quân mỗi trang có mật độ từ ngữ đến khoảng 350 từ. Riêng đối với giấy tờ, văn bản có mẫu thì có thể thực hiện theo mẫu của văn bản gốc).*

**Điều 4. Trách nhiệm của tổ chức hành nghề công chứng; Phòng Tư pháp các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn**

1. Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị để quy định mức thu cho phù hợp, nhưng không được vượt quá mức trần tại Quy định này; có trách nhiệm niêm yết công khai mức chi phí chứng thực, thù lao dịch thuật tại nơi giao dịch để tổ chức, cá nhân biết và thực hiện.

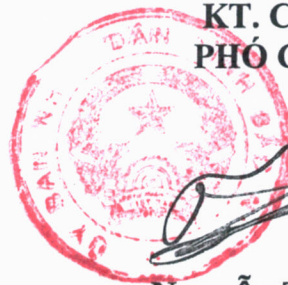
2. Mở sổ sách kế toán để theo dõi, hạch toán chi phí, doanh thu các khoản thu dịch vụ công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật.

**Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Tư pháp, Sở Tài chính và Cục Thuế tỉnh tổ chức, kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp để kịp thời tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tiến Nhường**